4. Hoạt động ứng dụng *(1p)* **5. Hoạt động sáng tạo** *(1p)*	67 500 000 cm = 675km Đáp số: 675km - Chữa các phần bài tập làm sai - Tìm các bài tập cùng dạng trong sách buổi 2 và giải

ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

ĐẠO ĐỨC

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG (tiết 1)

I.MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Biết được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và trách nhiệm tham gia bảo vệ môi trường.
- Nêu được những việc cần làm phù hợp với lứa tuổi để bảo vệ môi trường.

2. Kĩ năng

- Tham gia bảo vệ môi trường ở nhà, ở trường học và nơi công cộng bằng những việc làm phù hợp với khả năng.
- Không đồng tình với những hành vi làm ô nhiễm môi trường và biết nhắc bạn bè, người thân cùng thực hiện bảo vệ môi trường.

3. Thái độ

- GD cho HS ý thức bảo vệ môi trường

4. Góp phần phát triển các năng lực

- NL tự học, NL giải quyết vấn đề, NL hợp tác, sáng tạo

**** ĐCND: Không yêu cầu học sinh lựa chọn phương án phân vân trong các tình huống bày tỏ thái độ của mình về các ý kiến: tán thành, phân vân hay không tán thành mà chỉ có hai phương án: tán thành và không tán thành***

**** KNS:*** *- Trình bày các ý tưởng bảo vệ môi trường ở nhà và ở trường*

- Thu thập và xử lí thông tin liên quan đến ô nhiễm môi trường và các hoạt động bảo vệ môi trường

- Bình luận, xác định các lựa chọn, các giải pháp tốt nhất để bảo vệ môi trường ở nhà và ở trường.

- Đảm nhận trách nhiệm bảo vệ môi trường ở nhà và ở trường

**** BVMT:*** *Sự cần thiết phải BVMT và trách nhiệm tham gia BVMT của HS*

**** Tư tưởng HCM:*** *Cần kiệm liêm chính*

**** GD QP – AN****: Nêu tác hại ô nhiễm môi trường ảnh hưởng đến sức khỏe con người.*

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Tranh, các tấm bìa xanh, đỏ
- HS: SGK, SBT

2. Phương pháp, kĩ thuật

- PP: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm, trò chơi, đóng vai.
- KT: động não, tia chớp, chia sẻ nhóm 2

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: *(2p)* *+ Nêu những hậu quả tai nạn giao thông để lại?* *+ Bạn đã làm gì để thực hiện an toàn giao thông?* - GV dẫn vào bài mới	-TBHT điều hành lớp trả lời, nhận xét *+ Chết người, mất mát tài sản, ...* *+ HS nêu*
2. Bài mới *(30p)* *** Mục tiêu:** Biết được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và trách nhiệm tham gia bảo vệ môi trường. Nêu được những việc cần làm phù hợp với lứa tuổi để bảo vệ môi trường. Tham gia bảo vệ môi trường ở nhà, ở trường học và nơi công cộng bằng những việc làm phù hợp với khả năng. *** Cách tiến hành: Cá nhân-Nhóm-Lớp**	
HĐ1: Tìm hiểu thông tin - GV chia nhóm và yêu cầu HS đọc và thảo luận về các sự kiện đã nêu trong SGK theo các câu hỏi: *+ Tại sao môi trường bị ô nhiễm như vậy?* *+ Môi trường bị ô nhiễm ảnh hưởng như thế nào tới cuộc sống?* ** GDQP-AN:* ***Môi trường bị ô nhiễm gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới sức khoẻ con***	**Nhóm 6– Lớp** *+ Đất bị xói mòn: Diện tích đất trồng trọt giảm, thiếu lương thực, sẽ dần dần nghèo đói.* *+ Dầu đổ vào đại dương: gây ô nhiễm biển, các sinh vật biển bị chết hoặc nhiễm bệnh, người bị nhiễm bệnh.* *+ Rừng bị thu hẹp: lượng nước ngầm dự trữ giảm, lũ lụt, hạn hán xảy ra, giảm hoặc mất hẳn các loại cây, các loại thú, gây xói mòn, đất bị bạc màu.* *+ Con người phải sử dụng nước ô nhiễm, thực phẩm không an toàn, gây ra nhiều bệnh tật,...* - HS lắng nghe

người, gây ra nhiều bệnh hiểm nghèo, đặc biệt là ung thu gây tổn thất nặng nề cho cả gia đình và xã hội	
+ Em có thể làm gì để góp phần bảo vệ môi trường?	*+ HS nêu*
- GV kết luận, giáo dục BVMT: ***Môi trường trên toàn thế giới đang bị ô nhiễm nặng nề ảnh hưởng tới chất lượng cuộc sống của con người. Cần có các biện pháp tích cực bảo vệ môi trườn. Bảo vệ môi trường là việc làm cần thiết của tất cả mọi người.***	- HS lắng nghe – Hs đọc nội dung bài học
HĐ 2: Chọn lựa hành vi (BT 1)	
- GV giao nhiệm vụ cho HS làm bài tập 1: Dùng thẻ màu để bày tỏ ý kiến đánh giá.	- HS bày tỏ ý kiến đánh giá.
Những việc làm nào sau đây có tác dụng bảo vệ môi trường? a/. Mở xưởng cưa gỗ gần khu dân cư. b/. Trồng cây gây rừng. c/. Phân loại rác trước khi xử lí. d/. Giết mổ gia súc gần nguồn nước sinh hoạt. đ/. Làm ruộng bậc thang. e/. Vứt xác súc vật ra đường. g./ Dọn sạch rác thải trên đường phố. h/. Khu chuồng trại gia súc để gần nguồn nước ăn.	+ Thẻ màu đỏ với việc làm có tác dụng bảo vệ môi trường. + Thẻ màu xanh với các việc làm không có tác dụng bảo vệ môi trường.
- GV kết luận: + Các việc làm bảo vệ môi trường: b, c, đ, g. + Các việc làm chưa bảo vệ môi trường: a, d, e, h.	- HS liên hệ bản thân, gia đình, địa phương đã có những việc làm nào bảo vệ môi trường, những việc làm nào chưa bảo vệ môi trường và cách khắc phục.
**** GD tư tưởng HCM: Hàng năm, vào mùa xuân, chúng ta thực hiện Tết trồng cây để bảo vệ môi trường là thực hiện lời dạy của Bác.***	- HS lắng nghe.
3. HĐ ứng dụng *(1p)*	- Thực hiện bảo vệ môi trường
4. HĐ sáng tạo *(1p)*	- Vẽ tranh, sưu tầm tranh ảnh về bảo vệ môi trường

ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

.....

KỂ CHUYỆN
KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE, ĐÃ ĐỌC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Hiểu nội dung chính của câu chuyện (đoạn truyện) đã kể và biết trao đổi về nội dung, ý nghĩa của câu chuyện (đoạn truyện).

2. Kĩ năng

- Dựa vào gợi ý trong SGK, chọn và kể lại được câu chuyện (đoạn truyện) đã nghe, đã đọc nói về du lịch hay thám hiểm.

3. Thái độ

- Giáo dục HS mạnh dạn học hỏi, chịu khó tìm tòi

4. Góp phần bồi dưỡng các năng lực

- NL giao tiếp và hợp tác, NL sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mĩ.

**** GD BVMT:*** *HS kể lại câu chuyện. Qua đó, mở rộng vốn hiểu biết về thiên nhiên, môi trường sống của các nước tiên tiến trên thế giới.*

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Sách Truyện kể 4
- HS: SGK

2. Phương pháp, kĩ thuật

- PP: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm, kể chuyện
- KT: đặt câu hỏi, động não, chia sẻ nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:*(5p)* *+ Hãy kể lại câu chuyện Đôi cánh của ngựa trắng?* *+ Nêu ý nghĩa của câu chuyện* - Gv dẫn vào bài.	- TBHT điều hành lớp trả lời, nhận xét + 1 HS kể chuyện *+ Câu chuyện khuyên mọi người phải mạnh dạn đi đó, đi đây mới mở rộng tầm hiểu biết, mới mau khôn lớn, vững vàng ...*
2. Tìm hiểu, lựa chọn câu chuyện phù hợp với yêu cầu tiết học::*(5p)* *** Mục tiêu:** Dựa vào gợi ý trong SGK, chọn và kể lại được câu chuyện (đoạn truyện) đã nghe, đã đọc nói về du lịch, thám hiểm *** Cách tiến hành:**	
HĐ1: ***Tìm hiểu yêu cầu của đề:*** - GV ghi đề bài lên bảng lớp. ***Đề bài:*** *Kể một câu chuyện em đã được nghe, được đọc nói về du lịch hay thám hiểm* - Cho HS đọc gợi ý trong SGK. - Cho HS giới thiệu tên câu chuyện mình sẽ kể. - GV khuyến khích HS ***kể những câu***	- HS đọc đề bài, gạch chân các từ ngữ quan trọng: - 2 HS đọc tiếp nối 2 gợi ý. - HS nối tiếp giới thiệu tên câu chuyện mình sẽ kể

chuyện ngoài SGK về thiên nhiên, môi trường sống của nhiều nước trên thế giới	
3. Thực hành kể chuyện – Nêu ý nghĩa câu chuyện*:(20- 25p)* *** Mục tiêu:** Kể lại được câu chuyện đã nghe, đã đọc nói về du lịch, thám hiểm. Nêu được nội dung, ý nghĩa câu chuyện + HS M1+M2 kể được câu chuyện đúng YC + HS M3+ M4 kể được câu chuyện đúng YC kết hợp được điệu bộ, giọng nói,.. *** Cách tiến hành: Cá nhân - Nhóm- Lớp**	
a. Kể trong nhóm - GV theo dõi các nhóm kể chuyện b. Kể trước lớp - GV mở bảng phụ đã viết sẵn tiêu chuẩn đánh giá bài kể chuyện (như những tiết trước) - GV khuyến khích HS đặt câu hỏi cho bạn - Cùng HS trao đổi về ý nghĩa của câu chuyện: *Các câu chuyện muốn khuyên chúng ta điều gì?* **4. Hoạt động ứng dụng *(1p)*** - Liên hệ giáo dục BVMT với các câu chuyện kể về thiên nhiên, môi trường sống của một só nước tiên tiến trên TG **5. Hoạt động sáng tạo *(1p)***	- Nhóm trưởng điều hành các thành viên kể chuyện trong nhóm - Các nhóm cử đại diện kể chuyện trước lớp - HS lắng nghe và đánh giá theo các tiêu chí VD: *+ Nhân vật chính trong câu chuyện của bạn là ai?* *+ Nhân vật đó đã có chuyến du lịch (thám hiểm) ở đâu?* *+ Câu chuyện muốn khuyên chúng ta điều gì?* ..... *+ Phải đi nhiều nơi thì mới học hỏi được nhiều điều mới mẻ.* - Kể lại câu chuyện cho người thân nghe - Sưu tầm các câu chuyện khác cùng chủ đề.

ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

KĨ THUẬT
LẮP XE NÔI (tiết 2)

I.MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Chọn đúng, đủ số lượng các chi tiết để lắp xe nôi.

2. Kĩ năng

- Lắp được xe nôi theo mẫu. Xe chuyển động được.
- Đánh giá được sản phẩm của mình và của bạn.

3. Thái độ

- Tích cực, tự giác, yêu thích môn học

4. Góp phần phát triển các năng lực

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL thẩm mĩ, NL sáng tạo, NL hợp tác

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Tranh quy trình, mẫu xe nôi
- HS: Bộ dụng cụ lắp ghép

2. Phương pháp, kĩ thuật

- PP: Quan sát mẫu, hỏi đáp, thảo luận nhóm, luyện tập – thực hành
- KT: đặt câu hỏi, tia chớp, động não, chia sẻ nhóm

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. HĐ khởi động *(3p)* - GV dẫn vào bài mới	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ.
2. HĐ thực hành: *(30p)* *** Mục tiêu**: Chọn đủ chi tiết lắp xe nôi. HS thực hành lắp được xe nôi theo mẫu, xe chuyển động được. Đánh giá được sản phẩm của bạn *** Cách tiến hành: Cá nhân- Nhóm- Lớp**	
Hoạt động 1: ***HS thực hành lắp xe nôi*** **a/ HS chọn chi tiết** - GV cho HS chọn đúng và đủ chi tiết để riêng từng loại vào nắp hộp. - GV kiểm tra giúp đỡ HS chọn đúng đủ chi tiết để lắp xe nôi. **b/ Lắp từng bộ phận** - Gọi 1 HS đọc phần ghi nhớ. - Cho HS quan sát hình như lắp xe nôi. - Khi HS thực hành lắp từng bộ phận, GV lưu ý: + Vị trí trong, ngoài của các thanh.	**Nhóm 2 – Lớp** - HS thực hành trong nhóm 2 - 1 HS nêu - Thực hành theo nhóm 2

+ Lắp các thanh chữ U dài vào đúng hàng lỗ trên tấm lớn. + Vị trí tấm nhỏ với tấm chũ U khi lắp thành xe và mui xe. **c/ Lắp ráp xe nôi** **-** GV nhắc nhở HS phải lắp theo qui trình trong SGK, chú ý văn chặt các mối ghép để xe không bị xộc xệch. - GV yêu cầu HS khi ráp xong phải kiểm tra sự chuyển động của xe. - GV quan sát theo dõi, các nhóm để uốn nắn và chỉnh sửa.	- Kiểm tra sự chuyển động của xe nôi
HĐ2: Đánh giá sản phẩm - GV đưa ra các tiêu chí đánh giá sản phẩm + Sản phẩm lắp ráp đúng kĩ thuật + Có thể chuyển động được + Có sáng tạo trong quá trình lắp ghép. - GV nhận xét, đánh giá chung	- HS trưng bày sản phẩm - HS đánh giá chéo sản phẩm của nhóm bạn - Bình chọn sản phẩm tốt nhất
3. Hoạt động ứng dụng (1p) **4. Hoạt động sáng tạo** (1p)	- Hoàn thiện lắp ghép xe nôi - Sáng tạo thêm chi tiết trong lắp ghép xe nôi

ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

.....

Thứ năm ngày 27 tháng 3 năm 2019

TẬP ĐỌC

DÒNG SÔNG MẶC ÁO

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Hiểu ND: Ca ngợi vẻ đẹp của dòng sông quê hương (trả lời được các câu hỏi trong SGK).

2. Kĩ năng

- Đọc trôi trảy, rõ ràng, bước đầu biết ngắt nhịp đúng ở các dòng thơ. Biết đọc diễn cảm một đoạn thơ trong bài với giọng vui, tình cảm. Học thuộc lòng bài thơ

3. Thái độ

- HS có tình cảm yêu mến các cảnh đẹp của quê hương, đất nước

4. Góp phần phát triển năng lực

- Năng lực tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mĩ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: + Tranh minh hoạ bài tập đọc (phóng to nếu có điều kiện).
  + Bảng phụ viết sẵn đoạn luyện đọc
- HS: SGK, vở viết

2. Phương pháp, kĩ thuật

- Phương pháp: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm.
- Kĩ thuật: Kĩ thuật đặt câu hỏi, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: *(5p)* *+ Bạn hãy đọc bài tập đọc **Hơn một nghìn ngày vòng quanh trái đất?*** *+ Ma- gien- lăng thực hiện cuộc thám hiểm với mục đích gì?* *+ Đoàn thám hiểm đã đạt được những kết quả gì?* - GV nhận xét chung, dẫn vào bài học	- TBHT điều hành lớp trả lời, nhận xét *+ 1 HS đọc* *+ Với mục đích khám phá những con đường trên biển dẫn đến những vùng đất mới.* *+ Đoàn thám hiểm đã hoàn thành sứ mạng lịch sử khẳng định trái đất hình cầu, phát hiện Thái Bình Dương và những vùng đất mới.*
2. Luyện đọc: *(8-10p)* *** Mục tiêu:** Đọc trôi trảy, rành mạch bài thơ, bước đầu biết ngắt nghỉ giữa các câu thơ. *** Cách tiến hành:**	
- Gọi 1 HS đọc bài (M3) - GV lưu ý giọng đọc cho HS: Toàn bài cần đọc cả bài với giọng thiết tha, nhẹ nhàng. nhẹ nhàng, ngạc nhiên. - Nhấn giọng ở các từ ngữ: *điệu làm sao, thướt tha, bao la, thơ thẩn, hây hây ráng vàng, ngẩn ngơ, áo hoa, nở nhoà,...* - GV chốt vị trí các đoạn: - Lưu ý sửa lỗi đọc và ngắt nghỉ cho các HS (M1)	- 1 HS đọc bài, cả lớp đọc thầm - Lắng nghe - Lớp trưởng điều hành cách chia đoạn Bài chia làm 2 đoạn: + Đoạn 1: 8 dòng đầu. + Đoạn 2: Còn lại. - Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp đoạn trong nhóm lần 1 và phát hiện các từ ngữ khó (*thơ thẩn, áng mây, ráng vàng, nép, nở nhoà,...)* - Luyện đọc từ khó: Đọc mẫu (M4)-> Cá nhân (M1)-> Lớp - Giải nghĩa từ khó (đọc chú giải) - HS đọc nối tiếp đoạn lần 2 theo điều khiển của nhóm trưởng

	- Các nhóm báo cáo kết quả đọc - 1 HS đọc cả bài (M4)
3. Tìm hiểu bài: *(8-10p)* *** Mục tiêu:** Hiểu ND: Ca ngợi vẻ đẹp của dòng sông quê hương (trả lời được các câu hỏi trong SGK) *** Cách tiến hành:** ***Làm việc nhóm 4 – Chia sẻ trước lớp***	
- GV yêu cầu HS đọc các câu hỏi cuối bài *+ Vì sao tác giả nói là dòng sông "điệu"?* *+ Màu sắc của dòng sông thay đổi thế nào trong một ngày?* *+ Cách nói "dòng sông mặc áo" có gì hay?* *+ Em thích hình ảnh nào trong bài? Vì sao?* **Hãy nêu ý nghĩa của bài thơ.* * HS M3+M4 đọc trả lời câu hỏi hoàn chỉnh và nêu nội dung đoạn, bài.	- 1 HS đọc các câu hỏi cuối bài - HS làm việc theo nhóm 4 – Chia sẻ kết quả dưới sự điều hành của TBHT *+ Vì dòng sông luôn thay đổi màu sắc giống như con người đổi màu áo.* *+ Dòng sông thay đổi màu sắc trong ngày.* *+ Nắng lên: sông mặc áo lụa đào ...* *+ Trưa: áo xanh như mới may.* *+ Chiều tối: áo màu ráng vàng.* *+ Tối: áo nhung tím.* *+ Đêm khuya: áo đen.* *+ Sáng ra: mặc áo hoa.* *+ Đây là hình ảnh nhân hoá làm cho con sông trở nên gần gũi với con người.* *+ Làm nổi bật sự thay đổi màu sắc của dòng sông.* - HS phát biểu tự do, vấn đề là lí giải về sao? **Ý nghĩa:** ***Bài thơ ca ngợi vẻ đẹp của dòng sông quê hương.***
4. Luyện đọc diễn cảm – Học thuộc lòng*(8-10p)* *** Mục tiêu:** HS đọc diễn cảm được một đoạn thơ của bài. Học thuộc lòng bài thơ *** Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – nhóm - cả lớp**	
- Yêu cầu HS nêu giọng đọc toàn bài, giọng đọc của các nhân vật - Yêu cầu đọc diễn cảm 1 đoạn thơ bất kì của bài - Tổ chức thi học thuộc lòng ngay tại lớp - GV nhận xét, đánh giá chung **5. Hoạt động ứng dụng** *(1 phút)* **-** Liên hệ, giáo dục HS biết yêu quý và trân trọng vẻ đẹp của quê hương, đất	- HS nêu lại giọng đọc cả bài - 1 HS M4 đọc mẫu toàn bài - Nhóm trưởng điều hành các thành viên trong nhóm + Luyện đọc diễn cảm trong nhóm + Cử đại diện đọc trước lớp - Bình chọn nhóm đọc hay. - HS thi đua học thuộc lòng - Ghi nhớ nội dung, ý nghĩa của bài

nước **6. Hoạt động sáng tạo** *(1 phút)*	- Tìm hiểu về các bài thơ khác cũng viết về dòng sông quê hương.

ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG

.....

.....

.....

TOÁN

Tiết 149: ỨNG DỤNG CỦA TỈ LỆ BẢN ĐỒ (tt)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Tiếp tuc tìm hiểu về một số ứng dụng của tỉ lệ bản đồ

2. Kĩ năng

- HS vận dụng tìm được khoảng cách trên bản đồ dựa vào tỉ lệ bản đồ và độ dài thật

3. Thái độ

- Chăm chỉ, tích cực trong giờ học.

4. Góp phần phát triển các NL

- NL tự học, làm việc nhóm, NL tính toán, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo

* Bài tập cần làm: Bài 1, bài 2. Khuyến khích HSNK hoàn thành tất cả bài tập

**** ĐCND: Với các bài tập, chỉ cần nêu đáp số, không cần trình bày bài giải***

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Bảng phụ
- HS: Bút, sách

2. Phương pháp, kĩ thuật

- PP: Quan sát, hỏi đáp, thảo luận nhóm, thực hành,...
- KT: động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1.Khởi động:*(3p)* - GV dẫn vào bài mới – Ghi tên bài	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ
2. Hình thành KT *(15p)* *** Mục tiêu:** Tìm hiểu về ứng dụng của tỉ lệ bản đồ *** Cách tiến hành:**	
****Hướng dẫn giải bài toán 1*** - Yêu cầu HS đọc bài toán 1. *+ Khoảng cách giữa hai điểm A và B*	 - 1 HS đọc thành tiếng, HS cả lớp đọc thầm trong SGK. *+ Là 20 m.*